

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM

HCMC DEVELOPMENT J. S COMMERCIAL BANK

Số: 443./2025/CV-HDBank

V/v: Công bố nghị quyết và biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản

Announcement of GMS's Resolution and Minutes of written ballots counting

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence – Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 26th, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON WEB PORTALS OF
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

To: *State Securities Commission*

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Ho Chi Minh City Stock Exchange

- | | |
|---|--|
| - Tên tổ chức | : NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM (HDBANK) |
| - Name of organization | : Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank |
| - Mã chứng khoán | : HDB |
| - Securities code | : HDB |
| - Địa chỉ trụ sở chính | : 25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, P. Sài Gòn, Tp. HCM |
| - Head office address | : 25 Bis Nguyen Thi Minh Khai, Sai Gon Ward, HCMC |
| - Điện thoại | : (028) 62 915 916 |
| - Telephone | : (028) 62 915 916 |
| - Người được ủy quyền công bố thông tin | : Phạm Văn Đầu – Giám đốc Tài chính |
| - Authorized person to disclose information | : Pham Van Dau – Chief Financial Officer |
| - Loại thông tin công bố | : (X) 24h |
| - Type of disclosed information | : (X) 24hours |

Nội dung công bố thông tin:

Contents of disclosed information:

Thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của công ty niêm yết theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) công bố Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương thức điện tử.

In compliance with the obligation of reporting and information disclosure of listed companies in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16/11/2020 of the Ministry of Finance, Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank – HDBank discloses Minutes of vote counting and Resolution ratified by the General Meeting of Shareholders in the form of written opinions collection via online platform.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của HDBank tại đường dẫn:

This information will be published on HDBank's website at:

Đường dẫn tiếng Việt: <https://www.hdbank.com.vn/vi/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-thong-tin-khac>

English Link: <https://www.hdbank.com.vn/en/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-thong-tin-khac>



HDBank đính kèm các văn bản này và cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

HDBank attaches herewith the documents and commits that the information stated above is true and takes full responsibilities legally for the contents of the information disclosed.

Nơi nhận:

Recipients:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Lưu: Văn thư
- Filed: BOD's Secretary

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM
HCMC DEVELOPMENT J.S.COMMERCIAL BANK



PHẠM VĂN ĐẦU



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025

Số: 04/2025/BBKP-ĐHĐCĐ

--*--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

--*--

TP.HCM, ngày 26 tháng 08 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

(Theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

V/v Thông qua nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÂN HÀNG:

- Tên Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Tp. Hồ Chí Minh
- Trụ sở chính: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P. Sài Gòn, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 62 915 916 Fax: (028) 62 915 853
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0300608092 – đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày cấp 05/09/2023 – nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM



II. BAN KIỂM PHIẾU:

Thành phần Ban kiểm phiếu:

- | | | |
|----------------------|----------------------------|-----------------------|
| 1. Ông Kim Byounggho | - Chủ tịch HĐQT | - Trưởng Ban |
| 2. Ông Đào Duy Tường | - Trưởng Ban Ban Kiểm soát | - Giám sát kiểm phiếu |
| 3. Ông Phạm Văn Đầu | - Giám đốc Tài chính | - Thành viên |
| 4. Bà Vũ Hà Vân | - Trưởng KTNB khu vực HCM | - Thành viên |

III. CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN:

- Tờ trình số 10/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank;
- Tờ trình số 11/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank;
- Tờ trình số 12/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Phương án bán cổ phiếu quỹ;
- Tờ trình số 13/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động;
- Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi.

IV. PHƯƠNG THỨC GỬI PHIẾU BIỂU QUYẾT:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền biểu quyết bằng phương thức điện tử trên hệ thống đại hội cổ đông tại trang <https://agm.hdbank.com.vn>.

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:

Tổng số phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản HDBank phát ra: **29.726** phiếu, đại diện **29.726** cổ đông, sở hữu **3.495.060.732** cổ phần, tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng (đã loại trừ **15.081.522** cổ phiếu quỹ không có quyền biểu quyết)

Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết: 382 cổ đông, sở hữu và đại diện 2.823.805.418 cổ phần, tương đương 2.823.805.418 cổ phần tham gia biểu quyết, đạt tỷ lệ 80,79% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ 2.823.805.418 tương đương 2.823.805.418 cổ phần tham gia biểu quyết, đạt tỷ lệ 80,79% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ **0** phiếu, tương đương **0** cổ phần tham gia biểu quyết, đạt tỷ lệ **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Các vấn đề biểu quyết:

1. Thông qua nội dung Tờ trình số 10/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.823.802.197 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 80,79%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 3.201 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,00%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 20 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không ý kiến /Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,00%.

2. Thông qua nội dung Tờ trình số 11/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.730.210.105 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 78,12%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 93.591.513 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 2,68%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 3.800 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không ý kiến /Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,00%.

3. Thông qua nội dung Tờ trình số 12/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Phương án bán cổ phiếu quỹ:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.729.227.785 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 78,09%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 94.554.233 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 2,71%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 23.400 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không ý kiến / Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,00%.

4. Thông qua nội dung Tờ trình số 13/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.556.464.559 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 73,15%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 262.894.116 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 7,52%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 4.446.743 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không ý kiến / Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,13%.

5. Thông qua nội dung Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 về việc Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.602.753.226 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 74,47%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 198.464.854 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không tán thành/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5,68%.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 22.587.338 cổ phần. tỷ lệ cổ phần biểu quyết không ý kiến / Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0,65%.

VI. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT :

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nội dung biểu quyết:

1. Thông qua nội dung **Tờ trình số 10/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025** về việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank với tỷ lệ là 80,79%.
2. Thông qua **Tờ trình số 11/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025** về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank với tỷ lệ là 78,12%.
3. Thông qua **Tờ trình số 12/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025** về việc Phương án bán cổ phiếu quỹ với tỷ lệ là 78,09%.



4. Thông qua **Tờ trình số 13/2025/TT-HĐQT** ngày **12/08/2025** về việc Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động với tỷ lệ là 73,15%.
5. Thông qua **Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT** ngày **12/08/2025** về việc Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi với tỷ lệ là 74,47%.

Việc kiểm phiếu đã hoàn tất lúc 13 giờ 00 phút ngày 26/08/2025.

Biên bản này được lập thành 02 bản: 01 bản lưu hồ sơ Đại hội, 01 bản gửi văn phòng Hội đồng quản trị để ra Nghị quyết.

THÀNH VIÊN



VŨ HÀ VÂN



PHẠM VĂN ĐÀU *Phạm Văn Đâu*

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



ĐÀO DUY TƯỜNG

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



KIM BYOUNGHO



NGHỊ QUYẾT

V/v thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank);
- Tờ trình số 10/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 v/v thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/08/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank), cụ thể như sau:

- **Địa điểm hiện tại:** 25bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- **Địa điểm thay đổi:**

Toà tháp Trung tâm Tài chính Quốc tế Sài Gòn Marina

(Saigon Marina International Financial Center; Viết tắt Saigon Marina IFC)

Số 2 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Quyết định các vấn đề có liên quan phát sinh đối với việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của HDBank theo yêu cầu, hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và hồ sơ thực tế.
- Xác định cụ thể, chi tiết khu vực đặt trụ sở chính của HDBank tại địa điểm thay đổi nêu tại Điều 1 Nghị quyết này phù hợp với hồ sơ thực tế và yêu cầu, hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến nội dung nêu tại Điều 1 Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn thực hiện các thủ tục tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, cập nhật tại Điều lệ của HDBank, công bố thông tin theo các quy định pháp luật có liên quan.



Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành HDBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ HDBank.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website HDBank – Nhà Đầu tư;
- Lưu VPLĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




KIM BYOUNGHO



NGHỊ QUYẾT

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024;
- Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước;
- Tờ trình số 11/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/08/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank năm 2025.

(Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung so với hiện hành và nội dung hợp nhất (sau sửa đổi, bổ sung) của Điều lệ HDBank được đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện, hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ HDBank, bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục công bố thông tin, thông báo đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ HDBank.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website HDBank – Nhà Đầu tư;
- Lưu VPLĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIM BYOUNGHO

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG ĐIỀU LỆ HDBANK

(Đính kèm Nghị quyết số 20/2025/NQ-ĐHĐCD ngày 26/08/2025)

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH	CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH
Khoản 3 Điều 9 về Vốn điều lệ	3. Vốn điều lệ có thể được tăng từ các nguồn sau: a. Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ; b. Quỹ thặng dư vốn cổ phần; <u>lợi nhuận để lại</u> và các quỹ khác theo quy định của pháp luật; c. <u>Phát hành</u> cổ phiếu ra công chúng, <u>phát hành</u> cổ phiếu riêng lẻ; d. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông; e. <u>Vốn do cổ đông góp thêm</u> ; f. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.	3. Vốn điều lệ có thể được tăng từ các nguồn sau: a. Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ; b. <u>Quỹ đầu tư phát triển</u> , thặng dư vốn cổ phần, <u>lợi nhuận lũy kế chưa phân phối</u> để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật; c. <u>Chào bán</u> cổ phiếu ra công chúng, <u>chào bán</u> cổ phiếu riêng lẻ; d. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông; e. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.	Sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với quy định tại Điều 19 Thông tư số 34/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 quy định việc cấp đổi giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.
Tên Điều và khoản 2 Điều 11 về Vốn hoạt động của Ngân hàng	Điều 11. <u>Vốn hoạt động của Ngân hàng</u> 2. Vốn huy động: a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân; vốn huy động thông qua phát hành <u>các loại giấy tờ có giá</u> ; b. Vốn nhận ủy thác đầu tư; c. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước; và d. Vốn vay từ NHNN.	Điều 11. <u>Vốn của Ngân hàng</u> 2. Vốn huy động: a. Vốn huy động từ nhận tiền gửi và vốn huy động thông qua phát hành <u>chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các loại giấy tờ có giá khác theo quy định pháp luật trong từng thời kỳ</u> ; b. Vốn nhận ủy thác đầu tư; c. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính <u>và các tổ chức, cá nhân khác</u> trong nước và ngoài nước; và d. Vốn vay NHNN <u>theo quy định của pháp luật</u> .	Sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với quy định tại Điều 4 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước.

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH	CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH
Khoản 3 và 4 Điều 12 về Sử dụng vốn, tài sản	3. Ngân hàng được điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh <u>hoặc giữa các Công ty con có tư cách pháp nhân hạch toán độc lập theo nhu cầu thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.</u> 4. <u>Việc điều động vốn, tài sản nội bộ của Ngân hàng được thực hiện theo quy định của Hội đồng quản trị.</u>	3. Việc điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh của Ngân hàng <u>được thực hiện theo quy định của Hội đồng quản trị.</u> 4. <u>Đối với bất động sản nắm giữ do việc xử lý nợ, việc hạch toán tài sản, trích khấu hao được thực hiện theo quy định của pháp luật.</u>	Sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với quy định tại khoản 3 và 4 Điều 5 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước.
Khoản 5 Điều 13 về Bảo đảm an toàn vốn	5. Tham gia <u>tổ chức bảo toàn</u>, bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, <u>Luật Bảo hiểm tiền gửi, các quy định pháp luật khác có liên quan và công khai việc tham gia tổ chức bảo toàn, bảo hiểm tiền gửi tại trụ sở và chi nhánh.</u>	5. Tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.	Điều chỉnh nhằm phù hợp với quy định mới tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước.
Khoản 7 Điều 16 về Giới hạn sở hữu cổ phần	7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng tối đa là <u>17,5% (mười bảy phẩy năm phần trăm).</u> Tỷ lệ này có thể được điều chỉnh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan. Trong đó, tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% (năm phần trăm) và của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng.	7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng tối đa là <u>27% (hai mươi bảy phần trăm).</u> Tỷ lệ này có thể được điều chỉnh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan. Trong đó, tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% (năm phần trăm) và của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng.	Phù hợp tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng sau khi thực hiện thủ tục chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và đáp ứng yêu cầu tuân thủ quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, theo đó, tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài phải được quy định cụ thể tại Điều lệ .

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH	CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH
Điểm f khoản 3 Điều 19 về Mua lại cổ phần, cổ phiếu	3. Điều kiện thanh toán và xử lý cổ phần được mua lại f. Khi thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này, Ngân hàng phải (i) báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên về tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được Ngân hàng mua lại để giảm Vốn điều lệ và (ii) <u>thực hiện thủ tục giảm Vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Ngân hàng mua lại trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại tiết (i) bên trên.</u>	3. Điều kiện thanh toán và xử lý cổ phần được mua lại f. Khi thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này, Ngân hàng phải báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên <u>gần nhất</u> về tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được Ngân hàng mua lại và <u>không phải làm thủ tục giảm Vốn điều lệ đối với số cổ phiếu được Ngân hàng mua lại.</u>	Sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với quy định mới tại khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024 (sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán 2019). Theo đó, Ngân hàng không phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ trong trường hợp mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động.

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	QUY ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH	CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH
Khoản 3, 4 và 5 Điều 81 về Thanh lý tài sản của Ngân hàng trong trường hợp giải thể, chấm dứt hoạt động	3. <u>Tối thiểu 06 (sáu) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Ngân hàng hoặc sau khi có quyết định giải thể Ngân hàng, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên. 02 (hai) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 (một) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một tổ chức kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Ngân hàng hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Ngân hàng ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Ngân hàng.</u> 4. <u>Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về Ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Ngân hàng trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Ngân hàng trước Tòa án và các cơ quan hành chính.</u> 5. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau: - Các chi phí thanh lý; - Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết; - Nợ thuế; - Các khoản nợ khác của Ngân hàng; - Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.	3. <u>Việc thành lập Hội đồng thanh lý và việc thanh lý tài sản được thực hiện theo quy định pháp luật có liên quan.</u> 4. <u>Ngân hàng có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản.</u> Bãi bỏ khoản 5 Điều 81	Sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định các nội dung chung dẫn chiếu áp dụng theo quy định pháp luật để vận dụng linh hoạt khi có phát sinh, đồng thời hạn chế việc điều chỉnh quy định khi pháp luật điều chỉnh có thay đổi, ngoài ra, nhằm phù hợp với quy định mới tại Mục 2 Chương II Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng, theo đó sẽ thành lập hội đồng thanh lý tài sản. Bãi bỏ nội dung quy định cụ thể về thứ tự ưu tiên thanh toán các khoản nợ từ số tiền thu được từ việc thanh lý tài sản, vì nội dung này sẽ được cập nhật điều chỉnh theo quy định pháp luật trong từng thời kỳ, nên khi có phát sinh sẽ căn cứ các quy định này có hiệu lực tại thời điểm áp dụng để thực hiện phù hợp.

Lưu ý: Nội dung được in nghiêng đậm, gạch chân là các nội dung thay đổi, điều chỉnh, bổ sung

NGHỊ QUYẾT

V/v Phương án chào bán cổ phiếu quỹ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank);
- Tờ trình số 12/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 v/v Phương án chào bán cổ phiếu quỹ;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/08/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu quỹ của HDBank, cụ thể:

- Số lượng chào bán: 15.081.522 cổ phiếu
- Mục đích: Tăng số lượng cổ phiếu lưu hành, bổ sung nguồn vốn trung dài hạn cho hoạt động của ngân hàng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- Phương thức giao dịch: Khớp lệnh và/ hoặc thỏa thuận
- Nguyên tắc xác định giá: Đảm bảo tuân thủ quy định về xác định khoảng giá tại Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan và theo Quy chế giao dịch chứng khoán hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.



Điều 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người Đại diện theo pháp luật của HDBank:

a. Tổ chức thực hiện việc bán cổ phiếu quỹ theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm:

- Chọn thuê đơn vị tư vấn để thực hiện (nếu có).
- Thực hiện hồ sơ thủ tục xin phép cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Chọn thời điểm bán phù hợp.
- Quyết định giá bán và phương thức giao dịch.

b. Quyết định tất cả các công việc phát sinh khác có liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ HDBank.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website HDBank – Nhà Đầu tư;
- Lưu VPLĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIM BYOUNGHO



NGHỊ QUYẾT

V/v điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về Chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank);
- Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông HDBank v/v Phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động và Phương án tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP);
- Tờ trình số 13/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 v/v điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/08/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động theo Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024, cụ thể:

Khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Thời gian thực hiện: trong vòng 03 (ba) năm từ năm 2025 đến hết năm 2027 và được phát hành thành nhiều đợt”.

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và điều chỉnh nội dung liên quan đến thời gian thực hiện phát hành cổ phiếu cho người lao động tại các nghị quyết, quyết định và các văn bản có liên quan khác đã ban hành trên cơ sở Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 nêu trên.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần của Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024.

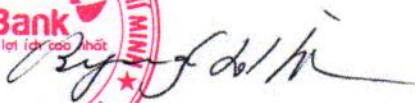
Các nội dung khác của Nghị quyết số 12/2024/NQ-ĐHĐCĐ không được điều chỉnh bởi Nghị quyết này vẫn tiếp tục có hiệu lực thi hành.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ HDBank.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website HDBank – Nhà Đầu tư;
- Lưu VPLĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIM BYOUNGHO



NGHỊ QUYẾT

V/v Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị quyết số 28a/2020/NQ-HĐQT ngày 03/09/2020 v/v thông qua phương án chi tiết và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Công văn số 7771/NHNN-QLNH ngày 23/10/2020 v/v xác nhận đăng ký khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu;
- Công văn số 7869/NHNN-QLNH ngày 28/10/2020 v/v xác nhận đăng ký thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế;
- Công văn số 5948/NHNN-QLNH ngày 10/07/2025 v/v xác nhận đăng ký thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank);
- Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 v/v Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/08/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án tăng Vốn Điều lệ từ việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi như sau:

1. **Vốn Điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng Vốn Điều lệ: 38.594.158.370.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi tám nghìn năm trăm chín mươi tư tỷ một trăm năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 15 tại Điều lệ HDBank về mức Vốn Điều lệ mới tương ứng sau khi thực hiện hoàn tất việc tăng Vốn Điều lệ.

(Chi tiết theo Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025 đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật của HDBank thực hiện các công việc liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định tổ chức thực hiện tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi vào thời điểm thích hợp.
2. Điều chỉnh sửa đổi, bổ sung phương án tăng vốn, xác định cụ thể số Vốn Điều lệ tăng thêm phù hợp với tình hình thực tế tại thời điểm triển khai và không vượt quá số Vốn Điều lệ dự kiến tăng thêm đã nêu tại Mục II Tờ trình số 14/2025/TT-HĐQT ngày 12/08/2025.
3. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Ngân hàng.
4. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
5. Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai việc thực hiện phát hành, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
6. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn đính kèm (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn này theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước theo các quy định của pháp luật khi tiến hành thủ tục tăng Vốn Điều lệ.
7. Thực hiện các thủ tục để hoàn tất việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động và các nội dung tại Điều lệ của HDBank liên quan đến Vốn Điều lệ, số lượng cổ phần theo mức Vốn Điều lệ mới sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng Vốn Điều lệ theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này.
8. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
9. Thực hiện các thủ tục xin phép Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Cơ quan hữu quan khác theo quy định của pháp luật.
10. Các công việc khác có liên quan để thực hiện việc tăng Vốn Điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ HDBank.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website HDBank – Nhà Đầu tư;
- Lưu VPLĐ.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

KIM BYOUNGHO

